

Kiểm định vùng 1,500 điểm

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 0.8%, đóng cửa tại 1,455 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, TCB (+2.3%), VPB (+1.2%), VNM (+0.6%), và HPG (+0.6%) đóng góp tích cực cho chỉ số trong khi VIC (-0.5%) có diễn biến kém tích cực hơn so với chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán chiếm ưu thế. Giá trị bán ròng ở mức 105 tỷ đồng. Cụ thể, HPG, NVL, và VIC chịu áp lực bán cao nhất trong khi PLX, VHM, và VRE thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Sóng tăng tiếp theo

VN30F2105 tiếp tục tăng trong phiên giao dịch trước và có khuynh hướng kiểm định vùng 1,500 điểm. Cụ thể, hợp đồng này đóng cửa trên các đường MA chủ đạo, sóng tăng kế tiếp được xác nhận. Vùng 1,370 điểm và 1,435 điểm lần lượt là vùng hỗ trợ ngắn hạn và trong phiên. Trong trường hợp này, traders nên tiếp tục nắm giữ vị thế mua khi chưa có tín hiệu nào cho nhịp điều chỉnh và chỉ thoát mọi vị thế khi ngưỡng hỗ trợ trong phiên bị phá vỡ.

Chiến lược đầu tư

Vị thế mua quanh ngưỡng 1,427 điểm nên được tiếp tục nắm giữ và chỉ đóng vị thế khi xuất hiện giá đóng cửa dưới 1,435 điểm (Đồ thị giờ).

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,455.1	0.8					
VN30F2106	1,453.0	1.0	169,576	27,168	1,255	17/06/21	24
VN30F2107	1,447.9	1.1	215	223	1,115	15/07/21	52
VN30F2109	1,441.5	1.0	72	271	1,115	16/09/21	115
VN30F2112	1,438.6	1.0	64	102	1,116	16/12/21	206

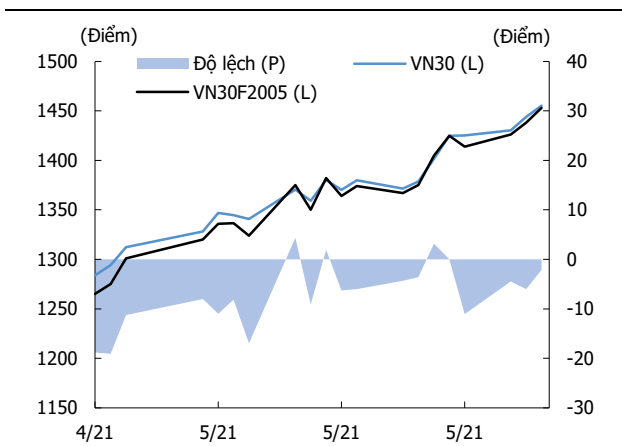
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

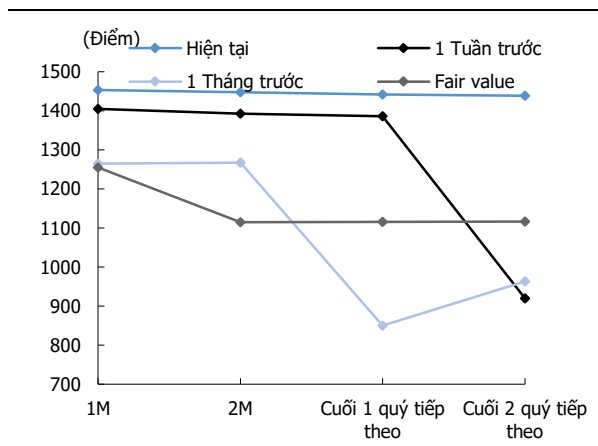
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

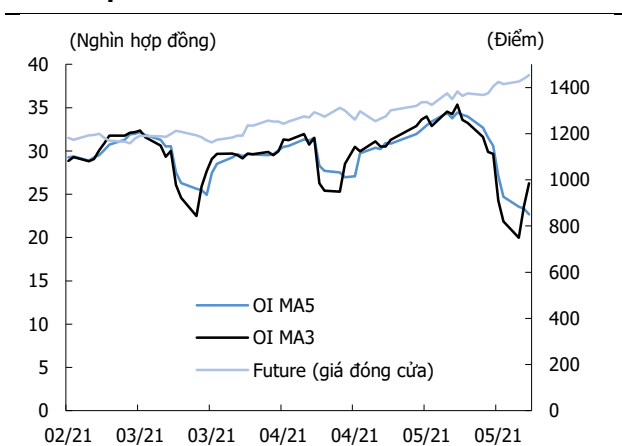
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

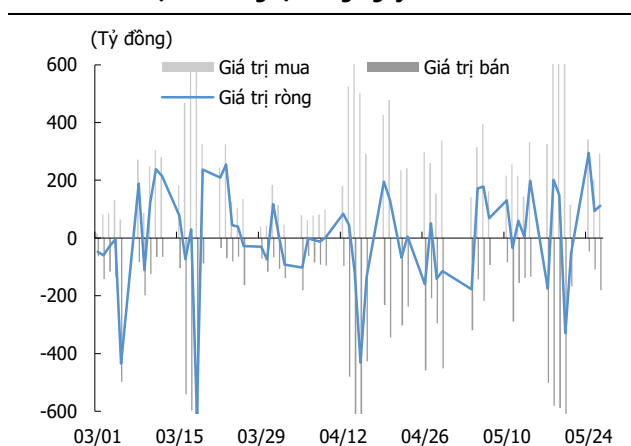
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	187,627	0.63	46,650	(0.1)	22.8	2.37	3,321	16.7	50,600	35,550
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	41,199	0.35	55,500	0.5	21.8	2.01	899	27.4	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	191,755	3.23	51,500	0.8	10.8	2.10	15,209	25.4	52,000	20,400
FPT	CTCP FPT	CNTT	75,203	5.07	95,300	1.6	20.2	4.49	2,290	49.0	96,600	43,600
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	156,753	0.66	81,900	(1.2)	20.8	3.10	833	2.4	96,000	63,300
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	52,276	3.08	32,800	0.9	10.6	2.13	5,542	17.2	33,050	13,879
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	224,641	10.41	67,800	0.6	12.4	3.40	22,807	29.2	67,800	20,417
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	20,732	1.05	37,100	0.1	17.3	2.49	3,117	30.5	38,000	20,524
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	104,953	5.30	37,500	4.7	10.4	2.04	18,770	22.7	37,500	13,226
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	133,444	3.93	113,600	0.0	88.7	8.25	2,134	32.8	115,500	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	68,890	3.77	144,900	(0.8)	16.0	3.99	869	49.0	150,000	71,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	144,412	4.22	133,500	(1.5)	31.9	4.54	2,416	7.8	144,800	51,909
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	36,411	1.23	74,800	(1.3)	27.7	6.84	3,933	2.7	77,500	17,038
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	68,783	0.75	55,300	(1.6)	19.0	2.93	2,243	15.4	59,600	41,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	23,146	1.56	101,800	(0.1)	20.5	4.02	499	49.0	104,900	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	27,283	0.46	11,650	(2.1)	11.2	0.94	14,856	3.3	15,200	8,660
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	18,265	0.69	59,100	0.0	8.1	1.54	704	49.0	59,900	29,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	11,942	0.35	19,350	(1.8)	17.1	1.51	3,356	8.5	25,300	13,000
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	26,448	1.34	40,950	0.1	14.8	2.32	13,018	45.9	41,700	13,250
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	53,208	4.26	29,500	0.5	19.7	1.79	37,091	11.8	29,800	9,900
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	185,059	10.13	52,800	2.3	13.0	2.36	13,375	22.5	53,000	17,500
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	8,957	0.40	23,000	(2.1)	9.0	1.59	6,186	10.8	27,400	17,750
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	38,527	1.87	35,950	2.4	9.4	2.07	5,527	30.0	36,000	15,796
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	372,371	3.45	100,400	0.6	17.6	3.69	1,724	23.3	108,500	75,100
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	347,702	4.42	105,700	1.1	13.4	3.82	3,692	22.6	112,400	70,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	411,642	6.28	121,700	(0.5)	56.0	5.11	2,060	14.4	145,900	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	61,202	2.58	113,000	(0.3)	30.1	4.05	536	18.7	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	190,186	8.01	91,000	0.6	19.4	6.07	3,835	54.8	117,200	86,100
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	165,941	9.08	67,600	1.2	14.6	2.96	14,288	15.4	68,000	19,400
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	71,010	1.44	31,250	0.2	26.6	2.36	6,092	29.6	38,300	24,800

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.